

Số: 321/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện là chị **Trần Thị Thu T** tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 310/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thu T**, sinh ngày 25-8-1984; số căn cước công dân: 036184020385; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: **Số nhà A đường B, phường N, tỉnh Ninh Bình.**

- Bị đơn: Anh **Đình Đức T1**, sinh ngày 08-9-1981; số căn cước công dân: 017081003982; nơi đăng ký thường trú: **Xóm B, xã M, tỉnh Hòa Bình**; nơi ở hiện nay: **Số nhà A đường B, phường N, tỉnh Ninh Bình.**

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho chị **Trần Thị Thu T**.

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Trả lại chị **Trần Thị Thu T** số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001926 ngày 15-6-2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Nhung